

Bản án số: **189/2020/HSST**.

Ngày: 04/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị An.**
- Các Hội thẩm nhân dân : **Ông Đỗ Quang Linh**
Bà Chu Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: **Ông Ngô Xuân Huy** - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa ra xét xử số 283/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM THANH T, sinh năm 1985; ĐKKHKT: Số 40, ngõ 328 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN và nơi cư trú: Không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân Q và bà Hoàng Thị X; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/5/2020. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 10, ngõ 17 ĐM, phường ĐM, quận NTL, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1987, Trú tại: Số nhà 01, ngách 01, ngõ 438, đường NT, phường NT, quận LB, thành phố HN. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 17/5/2020, chị Nguyễn Thị H (sinh năm: 1987, nơi cư trú: số 10 ngõ 17 ĐM - phường ĐM - quận NTL – HN) dựng chiếc xe máy

nhãn hiệu HONDA Air Blade màu vàng, BKS: 29X1-170.99 (SK: RLHJF2709BY703492, SM: JF27E-1493259) ở trước số nhà 61 Nhân Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội nhưng vẫn cắm chìa khóa ở xe rồi đi vào phía trong cửa hàng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, chị H phát hiện bị mất xe nên đã đến Công an phường Nhân Chính để trình báo về nội dung sự việc.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Công an phường Nhân Chính đã rà soát camera và tiến hành tuần tra, phát hiện PHẠM THANH T đang đi bộ trên phố Quan Nhân có đặc điểm nhận dạng giống với đặc điểm của đối tượng gây án nên đưa về trụ sở để làm việc. Ban đầu, T khai nhận đã cầm cố chiếc xe máy cho Nguyễn Mạnh D (sinh ngày 1987, Trú tại: tổ 18 NT, phường NT, quận LB, HN) tại khu vực quán nước vỉa hè ngã ba phố Đoàn Thị Điểm, Đống Đa, Hà Nội.

Cơ quan công an thu giữ của PHẠM THANH T:

- 01(một) áo phông cộc tay màu xanh có họa tiết kẻ ngang phần ngực và 01(một) quần bò màu xanh; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu ghi có số Imei 358710053003850 bên trong có gắn sim 0986479955.

Cơ quan công an đã tiến hành triệu tập, dẫn giải Nguyễn Mạnh D đến nơi gửi xe tại bãi xe khu tập thể 30B Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội và thu giữ chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade màu vàng, BKS: 29X1-170.99 là tang vật của vụ án.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của D:

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei: 353046098969833, lắp sim số 0385289481.

- 01(một) vé xe số “334” trên vé có in chữ “VIỆN MỎ LUYỆN KIM”; 01(một) chùm chìa khóa.

Cơ quan công an thu giữ của ông Chu Văn Quý:

- 01 (một) USB ghi hình ảnh tại khu tập thể 30B Đoàn Thị Điểm, Đống Đa, Hà Nội.

Tại cơ quan điều tra, PHẠM THANH T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ ngày 17/05/2020, PHẠM THANH T đi bộ lang thang trên phố Nhân Hòa. Khi đi đến trước số 61 Nhân Hòa, T nhìn thấy trên vỉa hè dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Air Blade màu vàng, BKS: 29X1-170.99 vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, đầu xe hướng vào trong nhà, đuôi xe hướng ra ngoài đường. Quan sát xung quanh không có người trông giữ, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần dắt lùi chiếc xe thì thấy bánh trước đang bị khóa. T rút chìa khóa ở ổ khóa điện, sử dụng mỏ khóa rồi dắt lùi xe xuống lòng đường, ngồi lên xe và tẩu thoát theo hướng đường Lê Văn Lương. Khi đi đến đoạn đường Trung Kính, quận Cầu Giấy, Hà Nội, T dừng xe, lấy điện thoại đăng nhập vào tài khoản Facebook “PHẠM THANH T” để đăng

bài vào nhóm “chuyển tiền online 24/7” với nội dung “xe không gt có cầm dc ko mn”. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh D chủ tài khoản facebook “An Nam” nhắn tin bình luận với T. Sau đó, T đã chủ động nhắn tin để hỏi D có nhận cầm xe không. Hai bên nhắn tin trao đổi, thỏa thuận số tiền đặt xe là 3.000.000 đồng do T không có chứng minh thư. D cho T số điện thoại 0385.289.481 để liên lạc và hẹn gặp nhau ở phố Đoàn Thị Điểm – quận Đống Đa – Hà Nội. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T gặp D tại quán nước vỉa hè ngã ba phố Đoàn Thị Điểm. Tại đây, D đưa cho T 3.000.000 đồng tiền cầm xe rồi T đưa chìa khóa và giao chiếc xe máy cho D. Sau đó, T thuê xe ôm đi về quận Thanh Xuân còn D điều khiển xe máy 29X1-170.99 đến gửi ở bãi xe khu tập thể 30B Đoàn Thị Điểm cho ông Nguyễn Ngọc Quỳnh (SN: 1956; Trú tại: P110 tập thể 30B Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) là bảo vệ của bãi xe, ông Quỳnh đưa vé xe số 334 cho D.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cùng chùm chìa khóa cho chị Nguyễn Thị H. Chị H đã nhận lại tài sản và số tiền gia đình T tự nguyện khắc phục, hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian bị mất xe, chị H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho PHẠM THANH T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 198/KLĐG ngày 22/5/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng Hình sự - UBND quận Thanh Xuân kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Air Blade màu vàng, BKS: 29X1-170.99, số khung: RLHJF2709BY703492, số máy: JF27E-1493259, xe đã qua sử dụng có giá trị là 20.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 158/CT- VKS ngày 22/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo PHẠM THANH T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s và i khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo PHẠM THANH T từ 05 tháng tù đến 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu ghi có số Imei 358710053003850 bên trong có gắn sim 0986.479.955 thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei: 353046098969833, lắp sim số 0385.289.481 thu giữ của anh D.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh và 01 quần bò màu xanh và 01 chiếc vé xe số “334”.

Bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 17/05/2020, PHẠM THANH T đi bộ lang thang trên phố Nhân Hòa. Khi đi đến trước số 61 Nhân Hòa, T nhìn thấy trên vỉa hè dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Air Blade màu vàng, BKS: 29X1-170.99 vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, đầu xe hướng vào trong nhà, đuôi xe hướng ra ngoài đường. Quan sát xung quanh không có người trông giữ, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần dắt lùi chiếc xe thì thấy bánh trước đang bị khóa, T rút chìa khóa ở ổ khóa điện, sử dụng mở khóa rồi dắt lùi xe xuống lòng đường, ngồi lên xe và tẩu thoát, trị giá chiếc xe là 20.000.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo PHẠM THANH T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s,i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng mức hình phạt thấp dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố theo Điều 54 Bộ

luật hình sự cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, Tòa không xét.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng bị cáo cầm cố xe đây là tiền bị cáo hưởng lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu ghi có số Imei 358710053003850 bên trong có gắn sim 0986.479.955 thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei: 353046098969833, lắp sim số 0385.289.481 thu giữ của anh Nguyễn Mạnh D, quá trình điều tra xác định T và D sử dụng điện thoại trên để liên lạc trao đổi, cầm cố chiếc xe máy trộm cắp, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh và 01 quần bò màu xanh T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội và 01 chiếc vé xe số “334”, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Nguyễn Mạnh D là người nhận cầm cố chiếc xe máy BKS: 29X1-170.99 của T, quá trình điều tra xác định D không biết chiếc xe trên là tài sản do trộm cắp mà có. Do vậy cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân không đề cập xử lý D về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với hành vi “nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó” của D, Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 11 khoản 2 điểm d Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 3.500.000 đồng. Tòa không xét.

Đối với ông Nguyễn Ngọc Quỳnh là người nhận trông giữ chiếc xe trên, quá trình điều tra xác định ông Quỳnh không biết chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập, xử lý. Tòa không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **PHẠM THANH T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **PHẠM THANH T 05 (năm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 3.000.000 đồng, tiền hưởng lợi bất chính sung Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu ghi có số Imei 358710053003850 bên trong có gắn sim 0986.479.955 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei: 353046098969833, lắp sim số 0385.289.481.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay màu xanh, 01 quần bò màu xanh và 01 chiếc vé xe số “334”.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

Nơi nhận

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An